

XIN LƯU Ý: - BẢN NHẬP CHƯA ĐƯỢC HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH PHỔ BIẾN

Đại kinh Sur tử hồng

– 05/03/2023

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Trong trí nhớ của tôi tôi nhớ đã có giảng bài kinh này rồi, cho nên bữa nay chỉ ôn tập lại thôi.

Có điều thực lòng tôi muốn bài kinh này giảng thành 2 buổi cho nó đầy đủ.

Duyên sự bài kinh nghe ra không liên quan gì đến chúng ta hết. Tức là, có vị tỳ-kheo sau khi đi xuất gia có lòng bất mãn, không tiếp tục tu nữa, hoàn tục, vị này có những lời phỉ báng đức Phật.

Tại sao phỉ báng? Vị này không có kiến thức giáo lý, không biết gì đức Phật hết. Đại khái như vậy.

Chuyện xảy ra 26 thế kỷ, hôm nay mình đọc lại kinh này mình thấy chuyện xưa kể về người xưa, nhưng thật ra cũng là chuyện nay kể về chúng ta hôm nay. Giống điểm nào?

Có rất nhiều người bằng vào một lý do nào đó họ đến với Phật pháp thậm chí đi xuất gia làm tăng ni, không thì làm cư sĩ, cũng có pháp danh, cũng đi chùa, bố thí, cúng dường, nhưng không học hỏi giáo lý, và đặc biệt không hành trì, không sống chánh niệm, trí tuệ. Trí tuệ đây gồm có: Văn, tư, tu = giáo lý học chưa tới, không dành thời giờ để tư duy, không dành thời giờ để tu tập. Người như vậy đó, sớm muộn cũng bỏ đạo thôi. Nếu mình đến với đạo dễ quá, đơn giản quá thì mai này vì lý do đơn giản nào đó mà chúng ta dễ dàng lia bỏ Phật pháp. Chuyện này tôi thấy rất là nhiều.

Có nhiều người họ không tuyên bố họ bỏ đạo nhưng qua những gì họ nói, mình hiểu Phật pháp trong lòng họ là con số 0 tròn trĩnh. Suy tư đó không phải chỉ có Phật tử đâu, có cả những người xuất gia nữa, tu cho lâu cuối cùng có một ngày phán 1-2 câu là mình thấy trót quớt, trong lòng họ Phật không còn gì hết. Nhớ nha. Đặc biệt. Chứ đừng có nói làm tăng ni là tin Phật, cái đó không có đúng, không có chắc.

Duyên sự nó là vậy:

Vị tỳ-kheo này, chuyện nó hơi phong thần chút, vị này người trí tuệ thông minh, thông tuệ, xuất gia, tu tập chứng Ngũ thiên, có được thiên nhãn thông nhìn thấy chuyện trên trời dưới biển, do tiền nghiệp quá khứ (chuyện nó hơi phong thần nên tôi không kể đây, chỉ kể vắn tắt) cho nên vị này tu hoài không luyện được thiên nhãn thông.

Do tiền nghiệp ngày xưa đã từng giết một vị Độc giác bằng cách bắn vào lỗ tai của vị đó, cho nên nhiều đời sanh ra bị điếc, đến kiếp cuối không bị điếc dẫu chứng thiên nhãn nhưng không luyện thiên nhãn thông được. Đức Phật nhìn thấy chuyện đó, và Ngài có biết thêm nữa là cái duyên vị này với Phật pháp chỉ tới đó thôi: Gặp Phật, xuất gia, luyện thiên nhãn rồi xong, sẽ hoàn tục, giờ nói gì vị này cũng không nghe. Chẳng hạn giờ Ngài nói : Người bị tiền nghiệp, người không luyện được thiên nhãn, vị này có tin không? Chắc chắn là không tin mà nghĩ : 1. Đức Phật giấu nghề; 2. Đức Phật không biết gì về thiên nhãn thông. Có nói cũng không tin. Nên vị này vào trình với Phật sao con tập luyện đủ cách mà không luyện được thiên nhãn. Đức Phật Ngài im lặng. Vị này bất mãn nói: - Nếu Thế Tôn không dạy con thì con sẽ hoàn tục.

Đức Phật Ngài dạy: Ngày xưa, khi Sunakkhatta đến xuất gia, ta đâu có hứa, ta không hứa sau này sẽ dạy người thiên nhãn, cho nên hôm nay chuyện người hoàn tục không phải là trách nhiệm của Như Lai.

Ngài chỉ nói vậy, trong Chú giải giải thích vắn tắt vậy.

Vị này hoàn tục, có lời bài xích, phỉ báng rất u phạm thượng, báng bô với đức Phật. Chuyện đó chuyện bình thường thôi. Chuyện người ta gặp Phật không tin. Chuyện bình thường. Khi người ta không tin thì

XIN LƯU Ý: - BẢN NHÁP CHƯA ĐƯỢC HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH PHỔ BIẾN

báng bô, dè bủ, xúc phạm chuyện đó bình thường xưa nay. Bình thường giống như mặt trời lặn mặt trời mọc, nắng gió mưa sương, chuyện đó bình thường. Khi tôi không tin anh thì chuyện tôi không tin tôi bài xích anh chuyện đó bình thường. Vì này bài xích đức Phật. Chuyện đó là chuyện nhỏ.

Chuyện lớn là đức Thế Tôn đã nhân cơ hội này thuyết giảng cho ngài Xá Lợi Phất nghe về cái gọi là: Nội dung tinh thần của một vị Phật gồm những gì. Chính vì Sunakkhatta không biết chuyện đó nên mới có lời bài xích như vậy.

Trước khi giảng bài kinh này tôi xin nói 2 phút.

Cho đến bao giờ các vị không thấy Thân này là khổ, Sự hiện hữu có mặt trên đời này là gánh nặng thì các vị không có nhu cầu tu và học Phật pháp. Nếu các vị không có nhu cầu thì làm sao học được. Nếu các vị không học, tôi xin đoan chắc 1000% niềm tin của chúng ta với đức Phật chắc chắn có vấn đề.

Một ví dụ nhỏ thôi rất dễ hiểu: Vì dụ tôi chưa từng đi Úc, tôi chưa biết con ma-ket, con dưới đất chui lên nhìn nhìn rút xuống, tôi không biết con đó, tôi không biết con cá mỏ vịt, tôi không biết hồ Tasmania, tôi không biết con Kangaroo, tôi không biết con Kaola, tôi không biết mấy con đó, và tôi cũng không biết khí hậu, thời tiết, phong cảnh, cộng đồng Việt Nam, cộng đồng Úc châu, cộng đồng Mỹ da trắng, hoàn toàn tôi không biết, tôi không biết Perth, Sydney, Brisbane, Queensland tôi hoàn toàn không biết gì hết thì cảm giác, tâm tình tôi với nước Úc các vị đoán ra mà. Chuyện bay từ Châu Âu về bên đó 20 tiếng đồng hồ, tìm về nơi tôi mù tịt, cho dầu tôi có biết chút ít qua internet nước Úc với tôi xa lạ lắm. Thế là ai đó muốn về Úc ở hỏi tôi là nhằm chỗ rồi. Có khả năng tôi phán cho vài câu tiêu luôn, nhớ cái đó. Có khả năng rất lớn. Vì tôi không biết, tôi không có nhu cầu tìm hiểu, cảm giác, tâm tình, tình cảm tôi với Úc tẻ lắm. Mà đó là chuyện rất bình thường, nói gì đức Phật, nói gì Chánh pháp.

Khi mình không có lý tưởng giải thoát, mình không có lý tưởng giải thoát, mình không có nhu cầu tu học thì cái hiểu của mình với đức Phật là số 0. Mà chúng ta có đi coi 2,3 trang sách, nghe thầy bà tăng ni giảng thật ra không tới đâu hết. Vì tin Phật là dứt khoát phải có cái căn bản nhất định, chứ còn kiểu ngồi chờ tăng ni ban cho nhiều nuốt nhiều thì tôi bảo đảm không nhiều hết.

Ngay cả mấy vị bên Miến Điện thầy bà dày đặc nhưng người ta phải tự học. Trường lớp mở cho mình, vào đó mình học chứ trường lớp không phải chỗ cho mình vô ngồi đủ ngày đủ tháng mình có cái bằng. Bậy. Trường lớp là chỗ cho mình vào đó mình học. Chứ không phải vô đó ngồi cho thầy bà họ nói cho sướng miệng họ, đủ ngày đủ tháng mình có cái bằng là không có. Đó là Miến Điện. Nói gì là Việt Nam. Những vị uyên thâm kinh điển Việt Nam sao bì bằng Miến Điện. Mà bên Miến Điện mình qua đó mình phải học chứ không thể nào yên mà người ta giỏi dùm mình được. Đây cũng vậy.

Phật pháp mà không học thì cái hiểu của mình về Phật pháp là con số 0, khi mình không hiểu Phật pháp thì niềm tin của mình với đức Phật chắc chắn, đương nhiên là có vấn đề. Tôi bảo đảm 1000% như vậy. Là vì sao? Là vì xui xui mình mở kinh ra mình thấy ba vụ phép lạ, thần thông, chư thiên mình thấy nản rồi. Phật pháp không học, mà liếc vô toàn thấy ba chuyện trên trời không, rồi tăng ni cũng có khuynh hướng giảng chuyện trên mây nhiều lắm. Phải nói cái đó có thiệt.

Kêu bố thí, kêu làm thí chủ Kathina, hứa hẹn phước này phước kia, kể ba chuyện Cấp Cô Độc, Visakha, nếu mình không học giáo lý mà mình chỉ có Phật pháp qua chừng đó thôi thì tôi xin bảo đảm: Không bỏ đạo mới lạ. Mình phải học giáo lý căn bản, rồi mình phải có thời gian thực tập. Sống chánh niệm. Nói thẳng là sống chánh niệm, 1 năm, 2 năm. Kiến thức giáo lý + đời sống chánh niệm tự nhiên mình thấy điều sách không nói, mình tin điều người khác không tin được. Nói như vậy không có nghĩa là tôi kêu gọi các vị cuồng tín, mê tín, mù quáng tin hết mọi chuyện trong kinh. No. Tui không có xúi ngu vậy. Tôi chỉ nói một chuyện thôi.

Nếu không học giáo lý, không sống chánh niệm mình không hiểu ra điều mà kinh không nói tới, và cũng không tin được những điều trong kinh nhắc tới. Mình không có tin.

Thí dụ như điều tôi sắp giảng là Thập lực tức là 10 sức mạnh tâm linh của đức Phật; 4 pháp Vô Sở Úy. Nếu mình không học giáo lý căn bản, mình chỉ nghe tăng ni họ thồn, nhét, cán, dzộng vô lỗ tai mình kiểu nhồi sọ, tuyên truyền, khó lắm. Nếu mình không tin Phật thì mình dựa vào đâu mình tu? Nó khổ vậy đó. Cách đây mấy hôm có cô Phật tử tôi tạm cho thuần thành. Thuần thành là biết chùa mấy chục năm, cũng có học giáo lý, cũng có tu tập Niệm xứ, cũng có đi trường thiền mà cô phán tôi 2 câu là tôi hết hồn. Mặc dù tôi không phải Tu Đà Hườn, tôi là phàm 100%.

Câu thứ nhất cô nói, giờ tự nhiên qua thời gian dài cảm nhiễm văn hóa Tây phương + chút ít kiến thức giáo lý cô thấy mình cứ sống thanh thản hồn nhiên tới hồi chết nghiệp dắt mình đi. Xong. Cô nói bao

XIN LƯU Ý: - BẢN NHẬP CHƯA ĐƯỢC HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH PHỔ BIẾN

nhiều năm trời cổ hiệu vậy đó. Chính văn hóa Tây phương nó cho cổ sống bất chấp, và chính Phật pháp cho cổ niềm tin nghiệp lý. Hai cái này cộng lại. Tu theo Phật thì tu nhưng nó có chút bất chấp của Tây phương, có nghĩa là tu nhiều cũng được hết, miễn là có tu, chết chắc đi về chỗ không tệ. Ấy vậy mà cách đây mấy hôm cô gọi phone cô nói thế này, tự nhiên sợ chết, không biết công đức đó giờ mình làm có đủ cầm tay hay không, chết rồi không biết đi đâu, trùn dế, dòi bọ, sâu xít, côn trùng, heo bò chó gà, ... không biết đi đâu. Và, cô chốt câu thứ 2 mới nổi óc. Cổ hỏi tôi, tôi ngồi giảng cổ nghe, cổ nói: Khi ở một mình, tự nhiên con nhớ kinh con hết hồn, con không biết mấy điều trong kinh có thiệt không. Thấy chưa? Thấy ghê chưa. Đây là một người tôi nghĩ thuần thành đó. Khi họ phán 2 chuyện đó.

Chuyện sợ chết thì đúng, đũa nào cũng sợ, nhưng khi họ có quan điểm bất chấp kiểu Tây phương tôi đã hết hồn rồi. Giờ họ xác nhận chính cái bất chấp đó làm cho họ hoang mang sợ hãi, dù năm nay họ cũng còn trẻ. Nhiều khi lúc nổi hứng thì một chữ trong kinh rót ra cũng tin, tới hồi con lên, nó hoang mang, nghi hoặc tất cả.

Tôi đâu biết làm sao cứu cô được, tôi chỉ nói vắn tắt: Giáo lý chỉ là giáo lý không thể hơn được nữa. Còn chuyện sợ chứng mỗi người vẫn phải là sự thực tập của bản thân. Mình có thường trực, thường xuyên thấy thân này là khổ hay không? Có thường trực, thường xuyên thấy mọi thích ghét là do mình tưởng tượng ra? Có thường xuyên thấy như vậy hay không? Có thường xuyên thấy mọi thứ tồn tại trong sự chớp nhoáng không? Có không? Có thấy mình sống thiện là mình vui, mà sống ác là mình khổ, có thấy chuyện đó có thiệt hay không? Không cần kiếp sau, một, đẹp, ngay kiếp này, khi nào mình sống bằng lòng lành mình có thấy an lạc hơn bất thiện không? Tôi nói rằng mấy cái này phải miệt mài, miên mật thì mới tin Phật.

Chứ còn cái kiểu trời đất ơi, có chút đỉnh tiền bạc, nhan sắc, tuổi trẻ, sức khỏe, tình yêu, quyền lực, quan hệ xã hội, thứ mớ mớ tự thấy mình ghê gớm, sống bất chấp. Tới lúc bác sĩ nói ung thư run bắn lên thì chết là phải. Thầy bà tăng ni lúc đó tụng niệm tụng cái gì? Một đũa nó không tu hành gì hết tụng cái gì? Mà lúc nó đang sung mà, tôi gặp rồi, gặp hoài. Lúc nó đang sung, bất chấp. Sung là bất chấp mới đúng là sung. Mình thấy mình còn ngon lành quá. Tôi thấy tôi gặp người sáu mấy rồi vẫn còn sung vì họ đâu có bệnh gì đâu. Có tiền, gia đình ok, gia đạo yên bình, ok, rồi, xong, bất chấp. Rồi mình thấy bao nhiêu tí người đâu tu hành gì, tới hồi già cũng chết giống nhau thôi.

Cho nên, bắt đầu bài kinh tôi chưa giảng gì hết đi một vòng lớn như vậy để bà con thấy.

Bao giờ bà con thấy chịu thấy thân này là của nợ, bao giờ bà con thấy chuyện sanh tử mịt mù, bao giờ mình có chút quan tâm đời sau kiếp khác mình mới tìm đến Phật pháp một cách nghiêm túc. Nghiêm túc = Có học giáo lý căn bản. Sách phải chọn lựa và thầy bà cũng phải chọn lựa.

Mới đêm hôm qua có một, tui kêu bà cố, bên Mỹ, nghĩ sao, dốt như con bò mà giờ ai rủ gì cũng nhào vô hết. Giờ internet có mấy lớp vui lắm, hứa hẹn. lớp Pali. Tôi ngạc nhiên, ủa, học Pali làm gì ta, sau đó tôi mới biết Pali = hướng dẫn tụng kinh Pali. Viết ra một hàng vậy đó, Namo đọc là ná-mô... rồi còn ba lớp gì mà Pháp cú gì đó. Đọc kinh pháp cú trên, dưới có câu chuyện mở hết người này tới người kia mở. Vì lớp đó lớp an toàn. Lớp đó mình dạy là yên tâm không cần tra cứu gì nhiều hết tron, cứ đọc câu kệ rồi nói hươu nói nai, nói nhăng nói cuội, rồi phang câu chuyện ra là dưới nó sādhu, rồi nói gửi tiền vô tài khoản cúng. Cứ vậy cũng là giảng sư, cũng là sư phụ. Ai quờn quờn là mở lớp kinh tụng, quờn quờn mở lớp pháp cú, cứ như vậy.

Chưa kể thiên nữa. Đọc 5,3 cuốn sách thiên, học 5,3 khóa rồi về. Nhất là mấy tiểu bang không có thầy bà, đũa nào dạn dạn tổ chức một nhóm mình làm huynh trưởng kèm cặp mấy em tới sau, mấy em ngáo ngáo, vô làm một nhóm: Yêu thiên nhiên, cầu giải thoát, mến Phật đạo gì đó, rồi làm một nhóm. Thời gian thấy nó trớt quớt buông. Rồi nhóm khác mọc lên tiếp. Mà cho đến bao giờ anh không có nhu cầu học giáo lý nghiêm túc, anh đừng có hồng sống giáo lý nghiêm túc; Sống = hành; Khi anh không học nghiêm túc không hành nghiêm túc thì niềm tin của anh với đức Phật là số 0.

Và tôi báo anh tin buồn nữa.

Khi không tin Phật, tuổi già và cái bệnh ập tới anh như con chó sợ pháo, chỉ có run, trốn thôi, sợ lắm. Cho nên, bài kinh này không phải nói chuyện người ta mà nói chuyện mình.

Có nghĩa là: Khi anh đến Phật pháp mà anh không có lý tưởng giải thoát, anh không định hình, định vị được hành trình anh sẽ đi, lý tưởng anh có trong đầu là gì; Không định hình, định vị, định hướng thì anh đừng hồng tu học nghiêm túc. Mà không tu học nghiêm túc thì hình ảnh đức Phật trong lòng anh chỉ là bóng mờ sa mạc thôi. Nếu anh không nghĩ đến chuyện trở thành Phật tử tôi không có gì để nói. Nếu anh

XIN LƯU Ý: - BẢN NHẬP CHƯA ĐƯỢC HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH PHỔ BIẾN

thỉnh thoảng phảng phất trong đầu tôi là Phật tử thì tôi chân thành khuyên anh phải xác định: Tại sao anh thờ Phật trên đầu của mình? Chuyện tiếp theo phải học giáo lý nghiêm túc. Chọn thầy, chọn sách đảng hoàng. Có sẵn sàng một thời gian, đừng có ba mớ. Cứ gặp: Sư, con muốn học Pali; Sư, con muốn A Tỳ Đàm; Sư, con muốn học thiền. Tôi hỏi một câu: Có thể dành 2 năm trời không vợ chồng, con cái, cha mẹ, nhà cửa, cơm gạo áo tiền,.. được không? Nếu anh có được 2 năm thì ok, tôi ngồi nói chuyện tiếp. Còn đảng này anh muốn học, muốn tu này tu nọ mà trong khi vợ chồng, con cái, nhà cửa, cha mẹ, quan hệ xã hội, công ăn việc làm, anh buông không được thì làm sao có thời gian để anh nói này nói kia. Chuyện đơn giản như vậy.

Còn hỏi: Sao con biết hay mà sao con không dành thời gian được. Tôi nói, Khi nào anh coi chuyện tu hành như chữa bệnh. Khi nào anh coi phiền não, đời sống phàm tâm của anh như chứng bệnh nan y. Khi anh bằng tâm tình của người bị bệnh nan y gần chết lúc đó anh mới dành thời giờ cho Phật pháp. Thử giờ anh bị tiêu đường, ung thư kỳ cuối cỡ nào anh cũng bỏ hết; Nhưng Phật pháp thì không. Mình nói gì thì nói, mình có dám dành thời giờ cho Phật pháp như con bệnh ung thư dành thời giờ theo đuổi các liệu trình chữa trị không? No. Chưa. Mình chưa tu học hết lòng thì đừng hòng lếu láo.

Cho nên, ở đây cũng vậy. Vị này, chưa định hướng được lý tưởng của ông. Người ta tu cầu giải thoát ông chỉ cầu Thiên nhĩ thôi. Coi đã không.

Đông đảo Việt Nam coi pháp môn Tuệ Quán giống như Yoga, Khí công, Thẻ dục thẩm mỹ, Thẻ dục nhịp điệu vậy đó. Tức là, biết được thì tốt, tập được thì vui. Rồi tụ 5 tụ 3 đàn đúm, rồi cất am cất cốc rồi cũng thờ Phật, treo ba cái thư pháp, rồi hít vào thở ra mỉm cười, uống trà có nhiều chỗ còn cao hứng chơi lan, thổi sáo, tùm lum hết, kêu lập nhóm thiền. Nghe nó mưa. Cái đó chỉ có mưa thôi. Không có được. Phải xác định là mình muốn cái gì ở Phật pháp này? Và chuyện đầu tiên, phải có kiến thức giáo lý căn bản.

Còn cái thứ nghe người ta nói thờ Phật, có những người không cần học nghe đắc cái rẹt. Mình nhớ: Người đó tu mấy nghìn triệu kiếp mình có biết không? Người dạy cho họ đắc đạo là ai? Toàn mấy bậc đại thánh không: Ngài Xá Lợi Phất, ngài Anan, Ca Diếp, đức Phật, Chứ đâu phải như mình bây giờ. Thầy ngày xưa khác thầy bây giờ. trò ngày xưa khác trò bây giờ. Mà cứ đi lục lạo trong kinh nghe đầu này đầu kia, hỏi đó có nhiều người không biết giáo lý cũng đắc, mình nghe mình khoái quá. Tại cái cốt của mình là cốt thiếu duyên, u mê, làm biếng mình nghe mình khoái. Đó đâu phải chuyện của mình. Chuyện người ta bỏ đại học thành tỷ phú là chuyện của người ta, thấy người ta bỏ đại học làm tỷ phú khoái quá cũng bỏ đại học, nhưng có thành tỷ phú hay không? Đi đứng đường còn chưa có chỗ đứng nữa kia.

Cho nên, chuyện quan trọng ở đây là : Anh phải định hình lý tưởng và lộ trình anh sẽ đi trong Phật pháp này anh mới dốc sức tu học đảng hoàng, nghiêm túc. Ok.

Chuyện ở đây là đức Thế Tôn nhân duyên sự từ vị tỷ kheo nửa vời, hoàn tục, chuyện nó dài lắm. Tôi mách cho các vị coi thêm Chú giải Trường bộ kinh, kinh Sunakkhatta - Kinh thiện tinh (<https://www.budsas.org/uni/u-kinh-trungbo/trung105.htm>), phải coi Chú giải nha. Tôi rất muốn kể nhưng tôi nản lắm. Chuyện này nghe có chút phong thần, tôi kể bắt tôi phải chịu trách nhiệm tôi mệt lắm. Trong Chú giải Sumaṅgala vilasini, chú giải kinh Thiện Tinh – Sunakkhatta (Cát Tinh – Ngôi sao tốt).

Trước hết, đức Phật Ngài dạy. Những điều Ngài nói là ngài Xá Lợi Phất đã nghe nhiều lần rồi nhưng mà trong duyên sự này Ngài vẫn nhắc lại. Như Lai được gọi là Như Lai vì Như Lai thành tựu những trí tuệ mà hàng thỉnh vẫn không bì được. Nếu đọc Chánh tạng không có phê. Các vị phải có kiến thức giáo lý, đặc biệt phải có đọc Chú giải Trường bộ bài kinh Thiện Tinh, kinh Sunakkhatta và chú giải kinh Sư tử hồng, các vị mới thấy nội dung bài kinh nó sâu.

10 trí của Như Lai là cái gì?

Ngay cái trí đầu tiên - Trí tñānāthānaññabala = bản tiếng Hán dịch là Thị xứ phi xứ tri lục. Trí đầu tiên của Thế Tôn là Ngài biết chuyện gì là hợp lý chuyện gì là phi lý, chuyện gì có thể xảy ra chuyện gì không thể xảy ra. Mình nghe cái trí thứ nhứt hơi xa lạ nhưng toàn bộ đời sống của mình nó nằm trong trí đầu tiên. Mình nghe người ta nói thế này thế kia nhưng thật ra, giống như anh giỏi Computer anh biết chuyện gì có thể làm được chuyện gì không làm được trên computer bằng kiến thức điện toán của anh. Tuy nhiên, hôm nay làm không được nhưng 10 năm nữa biết đâu người ta làm được chuyện đó. Hôm nay anh làm không được nhưng có thằng khác nó làm được. Cho nên, ngay cái đầu tiên, biết cái gì làm được cái gì không làm được, cái gì hợp lý, cái gì phi lý nó là toàn bộ thế giới nằm trong. Đến cả bậc đại trí như ngài Xá Lợi Phất cũng không biết hết, không biết hết cái có thể làm được và cái không thể làm được. Ngài biết trong chừng mực nào đó thôi.

XIN LƯU Ý: - BẢN NHẬP CHƯA ĐƯỢC HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH PHỔ BIẾN

Trong Nhật tụng Kālāma có. Có một bài kinh giải thích chữ “tānāthānāna” nghĩa là biết rõ cái gì hợp lý, phi lý, là sao? Ngài Xá Lợi Phất biết căn bản thôi. Ngài biết hễ làm Thiện cho quả lành,; Ác cho quả khổ; Thiện dẫn về nhân thiên, ác đưa về cõi đọa, hễ tu đúng Bát Chánh đạo thì chứng thánh, giải thoát; Đó là những cái căn bản, mà ngài biết; Rồi ngài biết ai đi hành trình ngược lại tinh thần Chánh pháp thì người đó không thể chứng đạo được. Ngài biết như vậy. Nhưng nó còn hằng hà sa số chuyện đời mà ngài Xá Lợi Phất không biết. Bằng chứng, bài kinh Simsapa đức Phật hốt nắm lá simsapa, Ngài nói: Điều Ngài biết nhiều như lá rừng, điều Ngài dạy cho đệ tử chỉ 1 nắm thôi. Có nghĩa cái biết của đức Thế Tôn không giới hạn.

Tại sao Ngài biết nhiều? Tiền nào của nấy. Tu lâu quá mà. Tu lâu lắm. Cái lâu chưa đủ; Trong cái thăm thăm, đặng đặng đó Ngài không từ chối cái thiện nào hết, kể cả phải chết không từ nan. Hành thiện phải hành như vậy đó. Coi điều lành, điều thiện là máu xương, là hơi thở, là cuộc sống. Phải như vậy. Phải đắm đuối, yêu mê cái thiện trong vô lượng kiếp mới ra trí tuệ một vị Phật.

Còn đặng này mình tu kiêu xiu xiu ền ền. vì pháp tu mà mất ngón tay mình không dám, vì tu mà mình phải thấy con mình khổ hơn, vợ mình khổ hơn là không nỡ. Vì chuyện tu hành của mình mà cái nhà từ 8 tỷ xuống còn 8 triệu thì chịu nổi không, vì tu hành mà mất này mất kia thì không; Mà Ngài thì trong vô lượng kiếp luân hồi, vì điều thiện, vì trí tuệ giải thoát vì lòng đại bi cứu đời Ngài chấp nhận hết mọi gian lao, thua thiệt, thiệt thòi. Phải vậy mới được. Còn mình thì tu kiêu như mình.

Nhiều lần tôi đi máy bay bị turbulence, nó bị triệt nâng, bị rớt xuống, lúc đó tôi nghĩ liền: Muốn thành Phật đâu phải dễ, muốn thành Phật phải bao nhiêu kiếp trải qua những vụ này, có những lần nó rớt xuống đất luôn. Trong khi bản thân tôi có những lần bị triệt nâng như vậy, như có lần nó lắc mà thức ăn trên bàn rớt xuống luôn. Minh teo chớ. Trời ơi, giờ chứng được Tu Đà Hườn đâu có sợ dữ thần vậy. Mà tôi chợt nhớ tới đức Phật. Trời ơi, Ngài biết bao nhiêu lần bị đối diện cái chết mà vẫn tỉnh bơ. Phải như vậy mới được. Phải vô lượng lần đối diện cái chết, đối diện nguy cơ tai nạn kinh hoàng khủng khiếp mà người ta vẫn chấp nhận lý tưởng hành thiện, sống thiện. Phải như vậy đó. Thấy cái chết ập tới vẫn tỉnh bơ. Bao nhiêu kiếp tàu chìm trên biển khơi, Ngài vẫn quên mình đi cứu người; bao nhiêu kiếp lạc vào sa mạc nhường miếng ăn, miếng nước cuối cùng cho người khác. Minh thì không uống, không ăn. Dễ sợ như vậy. Bao nhiêu kiếp coi cái chết nhẹ tựa lông hồng, coi điều thiện nặng như Thái Sơn. Phải như vậy. Phải vô lượng kiếp như vậy người ta mới thành một vị Phật.

Cái gì Ngài cũng biết, ai Ngài cũng thương, đức lành nào Ngài cũng có.

Trí đầu tiên là biết rõ cái gì có thể xảy ra và cái gì không thể xảy ra, cái gì hợp lý và cái gì phi lý, vô lý. Để có trí này, không đơn giản. Ngài Xá Lợi Phất chỉ bằng 1 phần nhiều tỷ của đức Phật thôi. Chưa kể là đức Phật là trí vô lượng, mình không so với tỷ nào hết, không có tỷ nào vừa với Ngài hết.

Trí đầu tiên sâu lắm.

Ngay đời sống mình, mình nói trí Ngài nhưng mình phải ngó mình chút chút, ngay trong đời sống mình, mình hành động tư duy, nói năng gì cũng phải nhớ: Thế Tôn có trí đó, biết rõ điều gì nên không nên, có thể hay không thể, phi lý hay vô lý. Giờ mình đâu bằng một góc của Ngài nhưng ít ra mình có nói năng, hành động, tư duy, ít ra mình suy tư chuyện này nên hay không nên vì chính Thế Tôn Ngài có nhắc đến loại trí này, trí biết rõ cái gì nên và không nên, hợp lý và phi lý. Muốn cầu giải thoát mà kiêu sống như vậy có hợp lý hay không? Muốn tìm sự an lạc cho đời sau kiếp khác mà hành xử như vậy có hợp lý không? Phải thường trực như vậy.

Và cứ nhớ, Thế Tôn có loại trí này, trí biết rõ cái gì nên và không nên. Dĩ nhiên trí Ngài là trí trời biển, mình chỉ có chừng muông cạ phê thôi, nhưng phải tập chú. Trí đầu tiên là biết rõ cái gì hợp lý hay không. Ở đây tôi không nói theo thứ tự nha.

Trí thứ 2 - Ngài biết rất rõ Khuynh hướng tâm lý của chúng sinh trong pháp thiện = người này Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ đã tu tới đâu, tu kiêu gì, để bây giờ Ngài mới biết đường khai thị cho họ, nói cho nó vừa khít. Có người Đức tin mạnh, có người Trí mạnh, có người Niệm mạnh, có người Định mạnh, có người Tinh tấn mạnh. Giờ phải nhìn coi thiện căn của người ta coi người ta tu bao lâu, dày mỏng, nhiều ít, và nó tu kiêu gì nữa, để biết đường nói.

Tiếp theo, Ngài biết rõ khuynh hướng bất thiện của người ta, coi thẳng này nặng về tham, sân, si, ái, mạn, kiền, nghi nó nặng về cái gì. Biết cái thiện của nó mà phải biết cái xấu của nó nữa để biết đường mà liệu, lựa pháp môn thích hợp để dạy nó.

Tiếp theo Ngài biết rõ lộ trình dẫn về các cảnh giới. Cái này ngài Xá Lợi Phất có biết căn bản thì biết thí

XIN LƯU Ý: - BẢN NHẬP CHƯA ĐƯỢC HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH PHỔ BIẾN

dụ này tôi nói, biết làm thiện về cõi Trời, làm ác về cõi thấp nhưng biết một cách chi li căn bản, và rốt ráo như đức Phật thì không. Thí dụ mình thấy một người sát sinh, bổ thí, thích học đạo, thích ngồi thiền mà cũng thích sát sanh thí dụ như vậy, nếu nói chung thì sát sanh nhiều quá thì bị đọa, ít thì phải làm người bệnh tật, yếu mệnh; đúng không? Nhưng nếu người này bổ thí nhiều thì kiếp sau sanh ra được thoải mái vật chất, người này thích phục vụ thì đời sau sanh ra có kẻ hầu người hạ, thích học giáo lý thì sanh ra sẽ thông minh,... mình chỉ biết từng phần như vậy. Nhưng cái biết của đức Phật thì khác. Còn ghê hơn vậy nữa.

Ngài biết Tổng nghiệp và biệt nghiệp. Phần này ngài Xá Lợi Phất có biết mà còn hạn chế. Thí dụ đức Phật Ngài nhìn thấy người này bao nhiêu phần trăm thời gian họ sống bất thiện, bất thiện đó là cái gì, là nghiệp sát hay nghiệp đạo (ăn cắp) hay nghiệp dâm (tình dục), vọng (nói dối), tửu (say sưa). Ngài nhìn người này trong lúc bất thiện họ nặng cái bất thiện nào. Bao nhiêu phần trăm thời gian trong ngày còn lại sống trong thiện, mà thiện nào, thiện bổ thí hay thiện phục vụ, thiện nghe pháp, thiện hồi hướng, thiện học giáo lý,... thì ngài Xá Lợi Phất phần nào ra phần đó nhưng kêu biết chi li là không. Đức Thế Tôn Ngài nhìn Ngài biết. Ngài biết mấy nghiệp này trộn lại người này sẽ đi về đâu. Không phải công thức nào trộn cũng ra giống nhau. Có nhiều người đức tin của thằng Tèo nhìn thằng Tí một tí, còn trí thằng Tí nhìn hơn thằng Tèo một tí, khó chỗ đó. Nó nhìn hơn chút. Rồi cả nghiệp thiện, nghiệp bất thiện 2 đưa này trộn lại dất nó đi về đâu phần này ngài Xá Lợi PHất không bị được với đức Phật. Ở đây đức Thế Tôn biết rõ lối về mọi cảnh giới là chỗ đó.

Ngài nhìn có những người họ tu thiện, Ngài nhìn người này chỉ có đi lên, và không quay xuống, giờ họ ly dục, họ đắc Sơ Thiên, sau đó họ sẽ đắc Nhị, Tam, Tứ, Ngũ; rồi gì nữa, rồi sẽ sanh xuống đây tiếp tục gặp mình sư thiện hữu tiếp tục họ quay lên đó, cho đến bao giờ gặp đức Phật thì họ lại chứng La Hán. Đó là những người tu thiện để đi lên; Nhưng Ngài nhìn Ngài cũng thấy những người, thấy bây giờ tinh tấn tu hành nhưng người này chỉ có đi xuống; Nó bổ thí cho có, để mai một nó giàu, hưởng thụ rồi sao nữa? sa đọa. Ngài biết nó tu thiện. Mình thấy tu thiện hay quá, mà không, Ngài biết thằng này tu thiện để đi xuống thôi. Nó tu thiện, đắc thiên, về trời Phạm thiên, nó sanh xuống nó bắt đầu nhớ lại kiếp xưa nó mới sanh ra tà kiến. Tà kiến dựa trên sở chứng của nó.

Thí dụ bữa hôm tôi có giảng rồi. Nó nhớ được 100 kiếp nó bèn phán trước 100 kiếp mình không có mặt, rồi nghĩ về kiếp sau nó nghĩ được 100 kiếp nó ở mình luân hồi 100 kiếp rồi mình không có mặt, vì sau đó mù mù tầm tầm nó không thấy, không thấy nghĩa là không có, đúng không? Hề không thấy nghĩa là không có. Thế là nó phán luôn. Như vậy có nghĩa là anh không đắc thiên thì anh đâu có tà kiến. Nó ác ôn như vậy. Nhưng vì anh có đắc thiên, anh có thần thông, anh mới có những tà kiến quái đản vậy.

Như vậy thì, có những người cũng làm thiện nhưng làm đi xuống, có người làm thiện đi lên; Có người thấy họ đang bất thiện nhưng bất thiện của thằng này không ghê bằng bất thiện của thằng kia, bất thiện của thằng này thấy nó ghê vậy đó nhưng mai này khi quả xấu trở trong cái khổ nó sẽ tìm đường tu tập; còn anh kia trong quả khổ anh chỉ có đi xuống thôi. Hoặc là có anh đang hưởng quả lành, đang được đẹp, giàu, tiếng tăm, học vị, mấy cái đó nó lại làm cái bầy đầy anh đi xuống. Cho nên, Ngài nhìn Ngài thấy hết, Ngài thấy có những người cái thiện giúp họ đi lên, có những người cái thiện đưa họ đi xuống; Có những cái ác, Ngài biết cái ác đưa họ đi xuống nhưng có những người cái ác, cái lộ trình tâm thức của người này sẽ đi lên. Nói như vậy không có nghĩa là tôi kêu gọi các vị làm ác. Không có nha. Cái đó không có. Tôi không xúi cái đó nha. Tôi chỉ ví dụ cho hiểu.

Có nghĩa là hành trình chúng sinh đa đoan lắm. Có nhiều người họ phải có tí khổ họ mới tỉnh ra để họ tu. Mà cái khổ đó ở đâu ra? Nó là quả ác quá khứ. Nhưng có nhiều người cực cực tu không nổi, phải cho nó tí sướng, tí êm ái nó mới tu được. Mà cái này ở đâu ra? Cũng do quả lành ra. Cho nên, quả ác, quả thiện khó nói lắm.

Cho nên, chúng ta nhớ công thức nghiệp báo:

1. Nhân tạo ra Quả: Ai cũng hiểu rồi.
2. Quả tác động Nhân: Do hưởng quả này mà dẫn đến nhân lành hay nhân ác.
3. Quả tác động Quả: Do hưởng quả này là điều kiện mình đón thêm quả khác cùng nhóm;
4. Nhân tác động Nhân. Là sao? Cái tham không được kiềm chế cái tham này sẽ thúc đẩy cái tham khác, cái sân này thúc đẩy cái sân khác, cái bất thiện này thúc đẩy cái bất thiện khác.

Như vậy Nhân Quả có 4 trường hợp: Nhân tạo ra Quả - Quả tác động Quả - Quả tác động Nhân – Nhân tác động Nhân. Mấy cái này mình không học giáo lý mình không biết cái này. Và, toàn bộ đời sống của

XIN LƯU Ý: - BẢN NHẬP CHƯA ĐƯỢC HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH PHỔ BIẾN

mình chỉ là hành trình Nhân - Quả thôi.

Tám thân này là quả quá khứ. Những gì mình thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng cũng là quả quá khứ. 6 trần bất toại là quả xấu quá khứ, 6 trần như ý là quả lành quá khứ. Nhưng vấn đề ở chỗ là ngay trong hình hài này, 6 căn 6 trần này đều là quả quá khứ thì chúng ta lại tiếp tục nhân thiện nhân ác là chuyện của chúng ta.

Nhớ nha.

Cho nên, Ngài nhìn một người Ngài biết lộ trình của người này nếu cứ như vậy mà đi họ sẽ đi về đâu.

Cho nên, trí tiếp theo của Thế Tôn là biết rõ lộ trình dẫn về các cảnh giới.

Ngài biết khuynh hướng chúng sanh sẽ dẫn về đâu. Với khuynh hướng này cộng với thiện sẽ đi về đâu, khuynh hướng này cộng với bất thiện sẽ đi về đâu, với khuynh hướng này thiện, ác trộn lẫn sẽ đi về đâu.

Đễ sợ.

Còn mình học giáo lý mình chỉ biết đơn giản. Làm thiện được về nhân thiên, làm ác bị rơi vào cảnh đọa.

Mình chỉ biết nhiều đó thôi. No. Nó đâu dễ dàng vậy. Nó rối lắm. Nó có khuynh hướng tâm lý nữa.

Khuynh hướng này cộng với thiện sẽ đi về đâu.

Thí dụ, giờ tôi thích vui chơi, đàn đúm, tôi thích tụ 5 tụ 3, tôi sợ một mình lắm nhưng cộng việc thiện là tôi thích giữ giới, ngồi thiền, nghe pháp. Thì khuynh hướng này sẽ đưa tôi về chỗ nào? Nếu làm người sẽ đưa tôi sanh vô gia đình đông đê có cha mẹ, bà con đông đúc, bạn bè rần rần, nếu làm chư thiên thì tôi sẽ sanh hội chúng rần rần, rần rần còn tôi thích chen chúc đông đúc, mà tôi không tu hành gì thì làm kiến, làm trùng, làm bọ làm cái gì loai nhoi, lúc nhúc cả hàng triệu con. Thấy không? Thích đám đông mà không tu, nó ra vậy đó...

Thế Tôn biết rất rõ khuynh hướng của chúng sinh, biết rõ lộ trình dẫn về các cảnh giới.

Còn cái sâu nữa.

Thế Tôn biết rõ bản chất thế giới thông qua Uẩn, Xứ, Giới. Cái này khó. Tức là, Ngài biết rõ cái gọi là Chúng sinh, nam nữ, đực cái, trống mái, chư thiên, loài người chẳng qua chỉ là vỏ bọc Tục đế phủ lên bản chất rốt ráo gồm có Danh - Sắc, chỉ có 14 tâm sở bất thiện, 25 tâm sở thiện; Tâm sở là gì? Là thành tố tâm lý. 14 thành tố tâm lý tiêu cực, 25 thành tố tâm lý tích cực, chính mấy cái này nó mới hòa quyện, đan xen lẫn nhau hình thành nhân cách, đời sống tâm lý mỗi người, nó là mentality và personality, nhân cách và tâm lý mỗi người, chỉ vậy thôi.

Thí dụ mình sống nhiều với tâm Tham thì mai sanh ra trong hình hài nào đó người ta gọi là Nga quý.

Mình sống nhiều với tâm tham tạo nghiệp gì đó tương ứng thì cũng sanh ra trong một khối Danh Sắc nhưng nó có tên gọi Súc sanh; Sân cũng vậy. Cũng tâm sân nhưng nó tác động để mình tạo các nghiệp nào đó để dẫn xuống địa ngục, mà cũng tâm sân mà cộng với các nghiệp, hành động nào đó nó dẫn mình làm các loài hung dữ, thí dụ cọp, beo, rắn, rít, bọ cạp,...

Như vậy thì, nếu nói rốt ráo, Thế Tôn có 2 cách nhìn về thế giới:

1. Cách nhìn về bản thể: Tất cả chỉ là Danh Sắc, chỉ có 14, 25, 28, 13. Hết. Chỉ có bao nhiêu đó thôi.
2. Cách nhìn về hiện tượng: Có nhân, thiên, cõi đọa, có nam nữ, đực cái trống mái, đẹp xấu, có phàm, có thánh,...

Đương nhiên, với Phật trí của Thế Tôn - Cái biết của Ngài về Chân đế không bờ mé, cái biết của Ngài về Tục đế không giới hạn. Nhớ ha.

Thế Tôn có được trí tiếp theo là tất cả cái gì về Thiên định Ngài biết tất tần tật. Nếu mình không học giáo lý mình thấy cái này nó ngộ lắm, ủa, trí về thiên định đâu mắc mớ gì mình, mình đâu có đắc thiên. No.

Có ảnh hưởng chứ sao không.

Chúng sanh trong đời chia làm 3 nhóm:

- Nhóm 1: Sống chết buồn vui trong thế giới vật chất - Chúng sanh Dục giới từ con dòi, con sâu, bướm, ong, tôm, cá, hải sản, tới những loài trên cạn như con người, động vật hữu nhũ, ...tất cả đều sống chết

XIN LƯU Ý: - BẢN NHẬP CHƯA ĐƯỢC HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH PHỔ BIẾN

buồn vui sướng khổ dựa vào nền tảng vật chất, sắc thính khí vị xúc. Loại này gọi là Dục giới.

- Loại thứ hai, hơi hiếm, nó biết chán thế giới vật chất, nó mới tập trung tu thiền để về cõi Phạm thiên ăn rồi hít thở mỉm cười suốt mùa thu cách mạng. Ăn rồi cứ xếp bằng hít thở mỉm cười, hào quang xẹt như là chó đá. Hạng này được gọi là hạng Sắc giới vì nó còn hào quang, có ngồi, có đi đứng, nhìn, nghe. Tuy không hưởng thụ nhưng còn chút dấu vết, còn mắt tai.

- Hạng Vô sắc giới - chán hẳn dấu vết sau cùng của vật chất. Tới hạng Vô Sắc, chỉ còn tâm.

Những người không học giáo lý nghe cái này dễ khùng lắm. Khi Thế Tôn Ngài hiểu tất cả về thế giới vật chất là Ngài nói về Dục, nhưng Ngài có được cái là Ngài biết tất cả về cảnh giới cao hơn, cảnh giới của thiên, vô lượng vũ trụ và tất cả chúng sanh chỉ có sống trong, nói gọn là 2 cảnh giới, cảnh giới của vật chất – cảnh Dục và cảnh giới của tâm linh – cảnh giới của thiên định. Ngài có cái trí đặc biệt về Thiên Định- Không có cái gì liên hệ thiên định mà Ngài không biết. Có nghĩa là, tất cả vũ trụ này đỉnh cao hiện hữu chính là Thiên, thế giới của Thiên Định. Thế giới đó không gì Ngài không biết. Bản thân Ngài là người thành tựu tất cả tầng thiên định đỉnh cao nhất mà một chúng sinh có thể đạt tới.

Chúng ta có thời gian chúng ta chỉ bàn về chữ Thiên này cũng sâu.

Có nghĩa là, ngày nào chúng ta chưa có lý dục, còn đam mê vật chất cái nhìn của chúng ta còn bị hạn buộc, bó buộc, giới hạn, chúng ta chỉ quần quanh trong cái gì thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng. Ngay cả ba cái hội họa, kiến trúc, âm nhạc, văn chương, triết học,... chỉ là quần quanh trong 5 giác quan mình. Nha. Kể cả một bản sonat của Mozart, Bethoven, mình thấy nó không có mùi vật chất. Sai. Các vị phải có tình yêu thiên nhiên, yêu nam nữ, phải có tình yêu trong trời đất, yêu thời tiết khí hậu, yêu mùa thu, yêu mùa hè, yêu mùa đông, yêu tiếng ve kêu, yêu cánh bướm, yêu cảnh hoa nở, yêu giọt sương, yêu một năm tuyết, yêu một con phố cổ, yêu một dãy đèn đường buổi khuya. Phải có cái yêu nào đó thì chúng ta mới nghe được mấy bản giao hưởng nó đã. Chứ đừng có nói là: No. No. Tôi chỉ tập trung tôi nghe. Sai. Mình đúng mấy lần điệu Đồ Rê Mi La, trong đó không có ăn nhậu gái gú không có nhưng trên cái nền mình phải là người hưởng dục. Như hồi này tôi nói. Mình phải yêu trận mưa khuya, những giọt nắng chiều, chút nắng quái, nắng xuyên khoai, phải yêu cơn gió, mặt hồ, yêu ong, yêu bướm, yêu người, yêu trời đất, vũ trụ, trăng sao, hoa lá, thiên thể ... phải yêu một cái gì đó mình mới nghe nhạc được.

Rồi kiến trúc, hội họa cũng vậy đó., khoa học, triết học cũng vậy. Thấy nó có vẻ tâm linh tinh thần nhưng nó dựa trên nền tảng của vật chất. Đó là người cõi Dục mình.

Ấy thế mà có những đũa nó chán. Nó thấy còn dây dưa ba cái đất, nước, lửa, gió nó mệt lắm, thế là từ một tên hưởng dục nhìn thế giới có hàng tỷ tỷ thứ, động vật, chim muông, cây cỏ, hoa lá, qua tới tầng thứ hai nó chán hết, nó gom hết trăng sao hoa lá cây cỏ còn mấy đề mục đề niệm: Đất đất, nước nước, lửa lửa, gió gió, xanh xanh, vàng vàng, đỏ đỏ, trắng trắng, hư không hư không, ánh sáng ánh sáng. Chỉ gom nhiều đó thôi.

Nhưng mà chưa. Tới tầng thứ 3 nó thấy còn tu thiền bằng 3 đề mục xanh vàng đỏ trắng đất nước lửa gió là chưa khá, thế là nó tập trung đề mục Vô Sắc.

Chuyện này nói ra khùng, dễ khùng lắm.

Nó biết lia bỏ đề mục vật chất hưởng tới đề mục phi vật chất là đề mục hư không. Nó thấy trên đời chỉ có Hư không vô biên.

Hư không có 2:

- Hư không của Sắc giới là khe hở.

- Hư không của đề mục Vô Sắc là khoảng trống vô bờ mé của vũ trụ

Cái vô biên đó là sao? Trong tâm tưởng thôi. Nó vẫn nhắm mắt. Nó niệm Vô biên hư không, ở bất cứ nơi chốn nào không hiện hữu vật chất; Tích tắc, khi đắc Ngũ thiên rồi thì từ Ngũ thiên sắc giới lên Hư không vô biên chỉ 3s; Đắc rồi thấy Hư không còn bị tâm biết = Tâm mới là vô biên, ảnh đắc tầng thứ 2 - Thức vô biên; Đắc rồi ảnh thấy cả Hư không và Thức đều bị giới hạn, đều là không, thế là ảnh đắc tầng thứ 3 - Vô Sở Hữu xứ. Nếu anh hữu duyên nữa, đắc tầng thứ 3 rồi, anh biết chán, suốt đời dưng đây hoài hả trời, mình chán cái 1 lên 2, chán 2 lên 3, cái 3 này cũng không có gì hết, khi ảnh chán cái 3, tâm an lạc tinh tế hơn hồi trước đây, lúc đó ảnh đắc tầng thứ 4 - Phi tướng Phi phi tướng, có cũng không đúng mà không có cũng không đúng; Nhưng mà sao? Sống hết tuổi thọ trên tầng đó rồi thì sao? Rớt cái đùng, trở về đơn vị gốc, trở về cõi Dục, làm người, làm chó, làm heo như cũ.

XIN LƯU Ý: - BẢN NHÁP CHƯA ĐƯỢC HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH PHỔ BIẾN

Khi nào gặp mình sư thiện hữu nhắc mình chuyện tu hành, mình tu tiếp tục trở lên, còn không gặp mình sư thiện hữu thì tiếp tục đọa thăm thẳm. Có những con đòi, con sâu bấy giờ mình thấy khả năng cực lớn là từ Phạm thiên xuống. Nó là sự lăn trôi, đáp đỏi từ thân phận này qua hình hài khác chứ không có gì hết.

Nó còn 3 trí sau, đó là:

- Túc mạnh trí
- Sanh tử trí
- Lộ tận trí

Tôi sẽ giảng buổi giảng sau. Bữa nay tôi chỉ ôn cho bà con nhớ thôi. Do để trả lời chuyện ngài Xá Lợi Phất thừa vị tỳ-kheo kia vì không được toại nguyện mà đã hoàn tục và phỉ báng đức Phật. Thì đức Phật Ngài dạy rằng, tỳ-kheo đó phỉ báng ta vì không biết ta. Nhân đó Ngài mới giảng về những pháp đặc biệt của một vị Phật. Nhớ nha. Trong đó có: 10 trí thập lực, 4 Vô Sở Úy và Ngài kể hành trình tìm đạo của Ngài, chua cỡ nào, trong kiếp chót; Còn trong vô lượng kiếp quá khứ thì khỏi nói rồi. Kiếp chót, kiếp còn có một gang tay thành Phật, mà Ngài phải chua cay cỡ nào. Tỳ-kheo kia hoàn toàn không biết gì hết. Cho nên, tỳ-kheo kia đã đành lòng phỉ báng Thế Tôn.

Ok. Chúc các vị một ngày vui và hẹn lại kỳ sau./.